**Tuần: 11**

 Môn: TV (HV)

Tên bài:  **An, at**

Tiết: 128, 129

Ngày dạy: Ngày 16 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết van **an, at;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **an, at.**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **an,** vần **at.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Giàn mướp.*

- Viết đilng các vần **an, at;** các tiếng **bàn,** (nhà) **hát** (trên bảng con).

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**:

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 \*GV: Bảng phụ, vở luyên viết.

 \* HS: bảng con, vở luyện viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu: 3’** HS hát**2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: 15’**2.1.Dạy vần **an** - HS đọc: **a, n,** vần **an.** - Phân tích vần **an.**Đánh vần: **a - nờ - an / an.** - HS nói: *bàn.* - Phân tích tiếng **bàn. /** - Đánh vần: bờ - an - ban - huyền - bàn / bàn. / - Đánh vần, đọc trơn: a - nờ - an / bờ - an - ban- huyền - bàn / bàn.**2.2.**Dạy van **at** (như vần **an)** - Đánh vần, đọc trơn: a - tờ - at / hờ - at - hat - sắc- hát / nhà hát.\* Củng cổ: HS nói 2 vần mới học: **an, at,** 2 tiếng mới học: **bàn, hát.****3. Hoạt động luyện tập thực hành: 17’*** 1. Mở rộng vốn từ (BT 2: Tiếng nào có vần an? Tiếng nào có vần at?)
* HS (cá nhân, cả lớp) đọc tên từng sự vật: nhãn, thợ hàn, bát, hạt đỗ,...
* HS làm bài nhóm đôi, tìm tiếng có vần an, vần at. / 2 HS cùng báo cáo kết quả.
* GV chỉ từng chữ, cả lớp: Tiếng nhãn có vần an... Tiếng bát có vần at,...
* HS nói thêm 3-4 tiếng ngoài bài có vần an (bán, đan, sàn, trán,...); vần at (cát, mát, ngát, nhạt,...).

3.2. Tập viết (bảng con - BT 4)1. HS đọc các vần, tiếng vừa học: an, at, bàn, nhà hát.
2. Tập viết vần an, at
* 1 HS đọc, nói cách viết vần an, at.
* GV viết mẫu từng vần, hướng dẫn: vần an: viết a nối sang n, độ cao các chữ đều 2li. / Vần at: viết a nối sang t, chữ t cao 3 li.
* HS viết bảng con: an, at (2 - 3 lần).

c) Tập viết: bàn, (nhà) hát (như mục b). Chú ý: bàn - chữ b cao 5 li, dấu huyền đặt trên a / hát - chữ h cao 5 li, t cao 3 li, dấu sắc đặt trên a.- HS viết bảng con: bàn, (nhà) hát.-GV cùng Hs nhận xét**3.3. Tập đọc** (BT 3) (33’)a) GV giới thiệu bài Tập đọc viết về giàn mướpnhà bạn Hà.b) GV đọc mẫu.c) Luyện đọc từ ngữ: **giàn mướp, thơm ngát,****lắm hôm, đếm nụ, khe khẽ hát, tụ họp, sớm ra quả.**d) Luyện đọc câu- GV: Bài đọc có 4 câu. GV chỉ chậm từng câucho HS đọc vỡ (1 HS, cả lớp).- Đọc tiếp nối từng câu (vài lần). GV hướngdẫn HS nghỉ hơi ở các câu: *Giàn mướp nhà Hà /vừa ra nụ đã thơm ngát. // Có lẽ nhờ thế /mà mùa hè năm đó, /giàn mướp sớm ra quả*e.Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mồi đoạn 2 câu); thiđọc cả bài.g) Tìm hiểu bài đọc**-** GV nêu YC; cả lớp đọc từng ý.- HS làm bài trong VBT, đánh dấu V vào ôtrống xác định ý đúng, ý sai**-**1 HS báo cáo kết quả, GV giúp HS đánh dấuxác định ý đúng / sai trên bảng lớp, chốt đáp án. Cả lớp đọc: Ý a *(Giàn mướp thơm ngát) -* Đúng. / Ý b*(Hà khẽ hát cho giàn mướp nghe) -* Đúng. / Ý c *(Năm đó, giàn mướp chậm ra quả) -* Sai.\* HS đọc lại 2 trang bài 55, đọc cả 7 vần vừa học trong tuần (chân trang 102).**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: 2’**- Qua tiết học này em biết được gì?- GV nhận xét tuyên dương những HS tham gia học tốt. | - Lớp hát -HS đọc-HS phân tích-HS đánh vần-HS nói- HS phân tích-HS đánh vần-HS đánh vần, đọc trơn-HS thực hiện-HS nói-HS đọc-HS làm bài, báo cáo kết quả-HS lắng nghe-HS tìm, nêu kết quả-HS đọc-HS làm bài, báo cáo kết quả-HS lắng nghe-HS tìm, nêu kết quả-HS viết ở bảng con-HS viết ở bảng con - HS lắng nghe.- HS thực hiện- HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………